Câu 1.

Câu nào dưới đây có sử dụng biện pháp so sánh?

A. Mùa thu, hoa sữa thơm nồng nàn khắp con phố.

B. Vườn của ông có nhiều loại cây như: cam, chuối, vải, nhãn...

C. Sông ngòi, kênh rạch giăng chi chít như mạng nhện.

D. Đàn ong bay đến khu vườn tìm hoa, hút mật.

Câu 2.

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. Mặt trời lặn, bản làng dần trìm vào màn sương đêm giá lạnh.

B. Hàng cây rụng lá trơ trụi, đứng trầm ngâm đợi mùa xuân tới.

C. Xuân đến, cây cối đua nhau đâm chồi biếc.

D. Bạn Giang choàng thêm chiếc khăn len trước khi đến trường.

Câu 3.

Câu nào dưới đây sử dụng sai dấu câu?

A. Nơi đâu trên đất nước mình cũng có những cảnh đẹp thiên nhiên.

B. Dù ở nơi đâu, anh ấy cũng nhớ về quê hương, đất nước mình.

C. Em đâu có ngờ bạn Phương lại chuyển đi.

D. Bạn đã đi những đâu để có thể mua được cuốn sách đó.

Câu 4.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ hoạt động?

A. học tập, rèn luyện, chăm chỉ

B. trò chuyện, yêu cầu, sâu sắc

C. nuôi nấng, dạy dỗ, chăm sóc

D. nhảy múa, ca hát, rộn rã

Câu 5.

Câu văn nào dưới đây mô tả đúng bức tranh sau?

A waterfall in the forest

Description automatically generated

A. Sau cơn mưa, các ao hồ đều đầy nước, ếch nhái thi nhau kêu uôm uôm.

B. Chú nai nhỏ ra suối uống nước và nhấm nháp cỏ non.

C. Con thác đổ từ trên cao xuống như dải lụa trắng tinh.

D. Những con sóng lô nhô đuổi nhau đến tận bờ.

Câu 6.

Bức tranh dưới đây thích hợp để minh hoạ cho câu thơ nào?

A person on a boat in a lake surrounded by pink flowers

Description automatically generated

A. Mặt trời chìm cuối đồng xa

Sương lên mờ mịt như là khói bay.

(Trần Đăng Khoa)

B. Long bong sóng vỗ thuyền nghiêng

Sắc trời, sắc biển xanh trên ngọn sào.

(Trần Đăng Khoa)

C. Bao nhiêu hoa trái thơm tho

Trong vườn như một cái kho của đầy.

(Lê Hồng Thiện)

D. Em về quê ngoại nghỉ hè

Gặp đầm sen nở mà mê hương trời.

(Chử Văn Long)

Câu 7.

Từ nào dưới đây có nghĩa là "có những nét riêng, hay, đẹp hơn mức bình thường"?

A. xinh đẹp

B. đặc sắc

C. sáng tạo

D. đằm thắm

Câu 8.

Nghe và cho biết đoạn thơ sau miêu tả xóm làng vào thời điểm nào?

((Audio))

A. Vào mùa gặt

B. Vào mùa cấy lúa

C. Vào mùa lũ

D. Vào mùa mưa

Câu 9.

Hình ảnh sau gợi nhắc đến thành ngữ nào?

A mountain and water with clouds

Description automatically generated

A. Non xanh nước biếc

B. Cây cao bóng cả

C. Sáng nắng chiều mưa

D. Rừng vàng biển bạc

Câu 10.

Giải câu đố sau:

Hỏi ai thích nhạc, yêu đàn

Tâm hồn nghệ sĩ viết ngàn câu ca?

A. bác sĩ

B. kĩ sư

C. thợ may

D. nhạc sĩ

Câu 11.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta nếu bền bỉ, quyết tâm thì việc khó khăn đến đâu cũng đạt được kết quả mong muốn?

A. Nước chảy đá mòn.

B. Cây ngay không sợ chết đứng.

C. Uống nước nhớ nguồn.

D. Một giọt máu đào hơn ao nước lã.

Câu 12.

Giờ ra chơi, Đạt và Cường rủ nhau ra sân đá bóng, vô tình quả bóng va vào một bạn nữ đang ngồi đọc sách ở ghế đá. Trong tình huống này, Đạt và Cường nên nói gì?

A. Cậu có sao không? Chúng tớ xin lỗi cậu nhé!

B. Cảm ơn cậu đã nhặt bóng giúp chúng tớ nhé!

C. Cậu cho chúng tớ mượn cuốn sách này nhé!

D. Cậu có muốn chơi đá bóng với chúng tớ không?

Câu 13.

Đọc đoạn thơ dưới đây và cho biết khung cảnh thiên nhiên được miêu tả như thế nào?

Dòng kênh như chiếc gương soi

Long lanh chứa cả bầu trời tháng Giêng

Điên điển ríu rít trôi nghiêng

Vàng hoa phơn phớt hồn nhiên nở đầy.

(Lê Minh Quốc)

A. Khung cảnh thiên nhiên rất ảm đạm, u buồn.

B. Khung cảnh thiên nhiên rất sầm uất, nhộn nhịp.

C. Khung cảnh thiên nhiên rất hoang vu, heo hút.

D. Khung cảnh thiên nhiên rất đẹp, nên thơ.

Câu 14.

Câu văn nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh để mô tả bức tranh sau?

A landscape of a lake with a tree and mountains

Description automatically generated

A. Thuyền bè chở hàng qua lại tấp nập như những con thoi trên dòng sông xanh biếc.

B. Mặt hồ rộng mênh mông, phẳng lặng, soi rõ bóng những đám mây trắng trôi lơ lửng trên bầu trời.

C. Cây liễu rủ cành lá xuống mặt hồ như mái tóc xanh của một nàng thiếu nữ.

D. Những dãy núi xanh đứng trầm ngâm nhìn xuống mặt hồ phẳng lặng để soi gương.

Câu 15.

Đọc đoạn văn sau và chọn các nhận xét đúng:

(1) Trên cao, mây mù lúc trời mưa chẳng rõ đã bay về nơi nào. (2) Bầu trời bây giờ xanh ngát , trong trẻo giống như buổi bình minh. (3) Nhưng cũng vì vắng mây, ông mặt trời lại đỏ rực, tròn trĩnh và chiếu nắng muôn nơi. (4) Ven vườn, hàng cau cao vút dang tàu lá rũ mưa. (5) Chúng cứ như là anh cả đứng đầu trong khu vườn này vậy, chúng vươn cao hẳn lên so với những loài cây khác.

(Theo Thanh Thảo)

[[A. Đoạn văn có 2 câu sử dụng biện pháp so sánh.]]

[[B. Đoạn văn có 2 câu giới thiệu.]]

[[C. Câu (3) có từ 1 từ chỉ đặc điểm.]]

[[D. Câu (2) và (4) là câu nêu hoạt động.]]

[[E. Các từ in đậm trong đoạn văn là từ chỉ đặc điểm.]]

Câu 16.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

(1) Chiều chiều, trên con đê làng, trẻ chăn trâu nô đùa, chơi đánh trận giả, thả diều thi. (2) Trong cơn gió mát chiều hè, tiếng diều sáo vi vu trầm bổng trên không như một bản nhạc. (3) Quanh đấy, mấy con trâu, con bò gặm cỏ cắm cúi. (4) Dưới cánh đồng, các bác nông dân đang tát nước, be bờ, nhổ cỏ lúa.

(Theo An Hoa)

Trong đoạn văn trên, câu văn số [[2]] là câu nêu đặc điểm.

Câu 17.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn hội thoại sau:

Hoa là học sinh mới chuyển đến trường nên vẫn còn rất nhiều bỡ ngỡ [[.]] Giờ ra chơi [[,]] khi các bạn ùa ra sân nô đùa, Hoa ngồi một mình buồn thiu trong lớp. Thấy thế, Giang liền rủ bạn:

- Hoa ơi, ra đây chơi nhảy dây với bọn tớ không [[?]]

Thế là, Hoa vui vẻ chạy ra chơi với các bạn.

Câu 18.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "nghiêm, trọng, trang" có thể ghép được [[6]] từ.

Câu 19.

Giải câu đố sau:

Để nguyên bộ phận của ta

Đến khi thêm sắc là ra một màu.

Từ để nguyên là từ gì?

Đáp án: từ [[mắt]] .

Câu 20.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

- Con có mẹ [(như nhà có nóc.)]

- Con có cha [(là nhà có phúc.)]

- Con hơn cha [(như măng ấp bẹ.)]

Cột bên phải

- như nhà có nóc.

- là nhà có phúc.

- như măng ấp bẹ.

Câu 21.

Ghép hai vế với nhau để tạo thành câu có hình ảnh so sánh thích hợp.

- Chiếc sừng của chú trâu [(cong cong như vầng trăng khuyết.)]

- Đôi tai của chú voi [(bè bè như hai chiếc quạt lớn.)]

- Bộ lông của chú mèo [(mềm mại như nhung.)]

Cột bên phải

- bè bè như hai chiếc quạt lớn.

- cong cong như vầng trăng khuyết.

- mềm mại như nhung.

Câu 22.

Nối câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Người dân nơi đây chất phác, cần cù, chịu thương, chịu khó. [(Câu nêu đặc điểm)]

- Mỗi khi đến Tết Nguyên đán, người dân làm bánh chưng và bánh giầy để dâng cúng trời đất, tổ tiên. [(Câu nêu hoạt động)]

- Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương là một lễ hội lớn ở Việt Nam. [(Câu giới thiệu)]

Cột bên phải

- Câu nêu hoạt động

- Câu giới thiệu

- Câu nêu đặc điểm

Câu 23.

Ghép hai tiếng với nhau để tạo thành từ đúng.

- xay [(xát)]

- no [(nê)]

- gia [(đình)]

- say [(mê)]

- lo [(lắng)]

- da [(dẻ)]

Cột bên phải

- đình

- xát

- dẻ

- mê

- nê

- lắng

Câu 24.

Hãy xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp.

- êm ái

- xinh xắn

- bay lượn

- chăn bông

- yêu mến

- thước kẻ

- bình nước

- thẳng tắp

Từ ngữ chỉ đồ vật [[chăn bông || thước kẻ || bình nước]], [[chăn bông || thước kẻ || bình nước]], [[chăn bông || thước kẻ || bình nước]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm của đồ vật [[êm ái || xinh xắn || thẳng tắp]], [[êm ái || xinh xắn || thẳng tắp]], [[êm ái || xinh xắn || thẳng tắp]]

Câu 25.

Hãy xếp các từ ngữ dưới đây vào nhóm thích hợp.

- thông thái

- bàn là

- máy giặt

- từ điển

- uyên bác

- phòng tránh

- giữ gìn

- sâu rộng

- bay lượn

Từ ngữ chỉ sự vật [[bàn là || máy giặt || từ điển]], [[bàn là || máy giặt || từ điển]], [[bàn là || máy giặt || từ điển]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[thông thái || uyên bác || sâu rộng]], [[thông thái || uyên bác || sâu rộng]], [[thông thái || uyên bác || sâu rộng]]

Từ ngữ chỉ hoạt động [[phòng tránh || giữ gìn || bay lượn]], [[phòng tránh || giữ gìn || bay lượn]], [[phòng tránh || giữ gìn || bay lượn]]

Câu 26.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

- và

- Ngôi

- trường

- sạch

- trang

- đẹp.

- khang

[[Ngôi]] [[trường]] [[sạch]] [[đẹp]] [[và]] [[khang]] [[trang]].

Câu 27.

Sắp xếp các câu sau thành đoạn văn hoàn chỉnh.

- Cả biển lúa bừng tỉnh giấc, xao động tạo thành những làn sóng nhẹ xô đuổi nhau chạy mãi ra xa.

- Mặt trời như quả cầu lửa từ từ nhô lên rồi toả nắng xuống cánh đồng.

- Những tia nắng ban mai dịu dàng đánh thức những bông lúa còn chìm trong màn sương.

- Đến giữa trưa, mặt trời lên cao, cánh đồng như tấm thảm khổng lồ ánh lên sắc xanh mượt.

[[Những tia nắng ban mai dịu dàng đánh thức những bông lúa còn chìm trong màn sương.]]

[[Mặt trời như quả cầu lửa từ từ nhô lên rồi toả nắng xuống cánh đồng.]]

[[Cả biển lúa bừng tỉnh giấc, xao động tạo thành những làn sóng nhẹ xô đuổi nhau chạy mãi ra xa.]]

[[Đến giữa trưa, mặt trời lên cao, cánh đồng như tấm thảm khổng lồ ánh lên sắc xanh mượt.]]

Câu 28.

Sắp xếp các chữ sau thành từ chỉ phẩm chất của con người.

- c

- g

- m

- ả

- n

- d

- ũ

[(d)] [(ũ)] [(n)] [(g)] [(ả)] [(m)] [(c)]

Câu 29.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Nghe hồi trống dục dã

Em cùng bạn bước nhanh

Xếp hàng vào lớp học

Rạo rực nhịp tim mình.

( Theo Nguyễn Trọng Hoàn)

Đoạn thơ trên có từ [[dục dã]] viết sai chính tả, sửa lại là [[giục giã]] .

Câu 30.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống:

Bé chọn màu xanh

Vẽ đồng lúa biếc

Bé chọn màu xanh

Vẽ rừng trùng điệp.

( Nguyễn Lãm Thắng)

Các từ chỉ hoạt động trong đoạn thơ trên là [[chọn, vẽ]] .